



CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐIỆN GIA LAI

Số: 43./2018/NQ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 24.. tháng 4 năm 2018

## NGHỊ QUYẾT

*“V/v bổ sung, triển khai phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng”*

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Giấy CNĐKKD số 5900181213 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 09/9/2010, thay đổi lần thứ 14 ngày 26/3/2018;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế tổ chức hoạt động Công ty Cổ phần Điện Gia Lai;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/03/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017;
- Căn cứ Biên bản số: 09/2018/BB- HĐQT ngày 24../4/2018;
- Xét nhu cầu và tình hình thực tế,

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Thống nhất thông qua việc bổ sung nội dung phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/03/2018, cụ thể như sau :

### **Phương án phát hành bổ sung:**

#### **1. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:**

Trong đợt chào bán cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu – EPS.
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu.
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

Sau khi GEG chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của GEG cũng tăng lên tương ứng:

- Tổng số cổ phiếu lưu hành hiện tại: 97.091.275 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu chào bán: 97.091.275 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán: 194.182.550 cổ phiếu

Do đợt phát hành được thực hiện trong giai đoạn Quý II và III năm 2018 nên có thể dẫn tới các rủi ro pha loãng cổ phiếu trong năm 2018.

Số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu GEG bị pha loãng. Việc pha loãng cổ phiếu có thể dẫn đến các ảnh hưởng sau:

#### **a. Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu – EPS**

**Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS):** có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một lượng cổ phiếu lớn hơn. Tuy nhiên điều này còn phụ thuộc vào số vốn mà GEG huy

động được trong đợt chào bán này để đầu tư vào dự án nhà máy mới và lợi nhuận thu được sau khi nhà máy mới đi vào hoạt động.

Cách tính:

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế - Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X * T + Y * T'}{12}$$

- ✓ X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành
- ✓ Y: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm
- ✓ T: Thời gian lưu hành thực tế của cổ phiếu trước khi phát hành
- ✓ T': Thời gian lưu hành thực tế của cổ phiếu phát hành thêm

Giả sử, ngày hoàn tất đợt chào bán này của GEG là 30/06/2018. Khi đó:

(\*) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2018 của GEG (trong trường hợp không phát hành thêm cổ phiếu) = 97.091.275 cổ phiếu

(\*\*) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2018 của GEG (trong trường hợp phát hành thêm cổ phiếu) =  $(97.091.275 * 12 + 97.091.275 * 6) / 12 = 145.636.913$  cổ phiếu.

Với kết quả kinh doanh đạt được trong 04 quý gần nhất, lợi nhuận sau thuế tại BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2017 đạt 209.301.193.195 đồng và lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ (sau khi loại trừ lợi ích của cổ đông không kiểm soát) năm 2017 đạt 153.768.995.113. EPS trong 4 quý gần nhất tính đến 31/12/2017 đạt 1.726 đồng/cổ phiếu.

Với kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2018 ước đạt 103,7 tỷ đồng thì EPS dự kiến năm 2018 của GEG trước và sau khi phát hành thêm cổ phiếu như sau:

EPS dự kiến năm 2018 (Trường hợp GEG không phát hành thêm cổ phiếu)	=	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2018}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành BQ trong năm 2018 (*)}}$	=	$\frac{103.700.000.00}{97.091.275}$	=	1.068 đồng/cổ phiếu
EPS dự kiến năm 2018 (Trường hợp GEG phát hành thêm cổ phiếu)	=	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2018}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành BQ trong năm 2018 (**)}}$	=	$\frac{103.700.000.00}{145.636.913}$	=	712 đồng/cổ phiếu

**b. Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên cổ phiếu:**

Vốn chủ sở hữu

Giá trị sổ sách trên một cổ phiếu =

$$\frac{\text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}{\text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi loại trừ cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm 31/12/2017, vốn chủ sở hữu tại BCTC Kiểm toán hợp nhất năm 2017 của GEG: 1.176.212.840.587 đồng (đã loại trừ lợi ích cổ đông không kiểm soát).

Số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi loại trừ cổ phiếu quỹ tại 31/12/2017:

97.091.275 cổ phiếu.

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của GEG tại 31/12/2017 là: 12.115 đồng/cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 97.091.275 cổ phiếu

Giá trị phát hành theo giá chào bán: 970.912.750.000 đồng

Số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi phát hành thêm cổ phiếu: 194.182.550 cổ phiếu

Giá trị vốn chủ sở hữu thay đổi sau khi phát hành thêm cổ phiếu với giá trị phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu: 1.176.212.840.587 + 970.912.750.000 = 2.147.125.590.587 đồng

Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách có thể xảy ra như sau:

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách} &= \frac{1.176.212.840.587}{97.091.275} = 12.115 \text{ đồng/cổ phiếu} \\ \text{tại 31/12/2017} & \\ \\ \text{Giá trị sổ sách} &= \frac{2.147.125.590.587}{194.182.550} = 11.057 \text{ đồng/cổ phiếu} \\ \text{sau khi phát hành thêm} & \end{aligned}$$

**c. Pha loãng tỷ lệ biểu quyết**

Rủi ro pha loãng tỷ lệ biểu quyết xảy ra trong trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết một phần hoặc toàn bộ số cổ phiếu được phân phối theo tỷ lệ dẫn đến tỷ lệ biểu quyết của cổ đông bị pha loãng.

**d. Điều chỉnh kỹ thuật giá cổ phiếu**

Việc phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ khiến giá tham chiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật theo công thức:

$$\text{Giá tham chiếu ngày (XR)} = \frac{\text{Giá đóng cửa trước ngày XR} + I \times \text{Giá phát hành}}{1 + I}$$

Trong đó:

*Giá tham chiếu ngày (XR): là giá tham chiếu cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn;*

*Giá đóng cửa trước ngày XR: là giá cổ phiếu phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn;*

*I: là tỷ lệ vốn tăng trong đợt phát hành*

Ví dụ: Với số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán cổ phiếu: 194.182.550 cổ phiếu.

Giá sử:

- Giá đóng cửa của cổ phiếu GEG tính theo bình quân giá đóng cửa trong 06 tháng gần nhất (tính đến ngày 28/02/2018) là 13.980 đồng/cổ phiếu.
- Giá phát hành (xác định theo nguyên tắc nêu trên): 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ tăng vốn là gấp 1 lần vốn hiện có của công ty.

Như vậy, giá tham chiếu cổ phiếu của công ty trong ngày giao dịch không hưởng quyền là:

$$\text{Giá tham chiếu ngày (XR)} = \frac{13.980 + 1 \times 10.000}{1 + 1} = 11.990 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

## 2. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

### a. Số tiền dự kiến thu được trong trường hợp chào bán thành công

Trường hợp Công ty chào bán hết 97.091.275 cổ phần với giá chào bán 10.000 đồng/cổ phần thì tổng số tiền dự kiến thu được là 970.912.750.000.000 đồng.

### b. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Trường hợp chào bán thành công thì tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến là 970 tỷ đồng sẽ được sử dụng để đầu tư cho các dự án năng lượng tái tạo mới của GEG đến năm 2020, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Huy động vốn vay	Số tiền dự kiến	Thời gian dự kiến
1	Dự án điện mặt trời Thừa Thiên Huế	935,39	561,23	374,16	2018
2	Dự án điện mặt trời Gia Lai	1.311,30	917,91	393,39	2018
3	Các dự án điện mặt trời Bình Thuận	1.960,00	1.372,00	588,00	2018 - 2020
4	Các dự án điện mặt trời Long An	1.960,00	1.372,00	588,00	2018 - 2020
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6.166,69</b>	<b>4.223,14</b>	<b>1.943,54</b>	

- Tổng nhu cầu vốn đầu tư đến 2020 hơn 1.943 tỷ đồng, được cân đối từ các nguồn sau:
    - ✓ Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trong năm 2018: 970,91 tỷ đồng
    - ✓ Phát hành trái phiếu không chuyển đổi trong năm 2018: 900 tỷ đồng
    - ✓ Nguồn tiền hiện hữu có thể dùng để đầu tư: 208,72 tỷ đồng (theo báo cáo tài chính được kiểm toán ngày 31/12/2017 từ các tài khoản tiền và các khoản tương đương tiền, một số khoản cho vay ngắn hạn và cổ tức phải thu từ các công ty thành viên).
  - ➔ Tổng nguồn vốn có thể đầu tư: 2.079,63 tỷ đồng
- Cân đối thiếu/thừa = tiền có thể đầu tư – chi trả cổ tức – đầu tư dự án  
= 2.079,63 – 97,09 – 1.946,54

= 39 tỷ đồng

Nguồn vốn còn thừa sau khi đầu tư dự án và chi trả cổ tức khoảng 39 tỷ đồng sẽ được bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty.

c. Phương án xử lý trong trường hợp không huy động đủ nguồn vốn dự kiến từ việc chào bán cổ phiếu phục vụ cho mục đích sử dụng vốn:

Trường hợp Công ty không thu đủ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán nêu trên, thì Công ty sẽ đàm phán lại với các Ngân hàng/ Tổ chức tín dụng khác để tài trợ vốn thêm cho các nhu cầu đầu tư bị thiếu hụt.

**Điều 2.** Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/03/2018 và được bổ sung tại Điều 1 Nghị Quyết này, nội dung cụ thể như sau:

- |  |   |
|--|---|
| 1. Tổ chức phát hành cổ phiếu:           | <b>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI</b>   |
| 2. Vốn điều lệ hiện tại                  | <b>970.912.750.000 đồng</b>   |
| 3. Loại cổ phiếu phát hành:              | Cổ phiếu phổ thông  |
| 4. Mệnh giá cổ phiếu:                    | 10.000 đồng/cổ phiếu  |
| 5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:      | 97.091.275 cổ phiếu   |
| 6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:  | 97.091.275 cổ phiếu   |
| 7. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: | 970.912.750.000 đồng  |
| 8. Đối tượng phát hành:                  | Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần  |
| 9. Thời gian thực hiện dự kiến:          | Thời gian phát hành dự kiến sẽ được thực hiện trong năm 2018 sau khi được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận.  |
| 10. Phương thức phát hành:               | Tỷ lệ phân bổ quyền là: 1:1 (nghĩa là cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền mua cổ phiếu được phân bổ 1 quyền mua)<br>Tỷ lệ thực hiện quyền là: 1:1 (nghĩa là cổ đông sở hữu 1 quyền mua sẽ được mua 1 cổ phiếu mới phát hành thêm.<br>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 18 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua |

- số cổ phiếu phát hành thêm tương ứng là:  $18 \times 1 = 18$  cổ phiếu.
- 11. Giá chào bán:** 10.000 đồng/cổ phần
- 12. Cơ sở xác định giá chào bán:** Đợt phát hành cổ phiếu của Công ty được chào bán theo hình thức phát hành cho các cổ đông hiện hữu nhằm đảm bảo cam kết đóng góp của các cổ đông vào chiến lược phát triển của Công ty. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối là các cổ đông hiện hữu, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, giá trị thị trường, và giá trị sổ sách của cổ phiếu cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phần.
- 13. Quy định về cổ phiếu phát hành và chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành:**
- Cổ phiếu phát hành là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
  - Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ 3).
- 14. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Do tỷ lệ phát hành là 1:1 nên không làm phát sinh cổ phiếu lẻ.
- 15. Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết:** ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 tổ chức vào ngày 20/3/2018 đã ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT được toàn quyền nghiên cứu, đàm phán và quyết định việc chào bán số cổ phiếu cổ đông hiện hữu từ chối mua cho đối tượng khác tại thời điểm phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- 16. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:**
- Trong đợt chào bán cổ phiếu cho các cổ đông hiện hữu sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:
- Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu – EPS.
  - Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu.
  - Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.



Sau khi GEG chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của GEG cũng tăng lên tương ứng:

- Tổng số cổ phiếu lưu hành hiện tại: 97.091.275 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu chào bán: 97.091.275 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán: 194.182.550 cổ phiếu

Do đợt phát hành được thực hiện trong giai đoạn Quý II và III năm 2018 nên có thể dẫn tới các rủi ro pha loãng cổ phiếu trong năm 2018.

Số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu GEG bị pha loãng. Việc pha loãng cổ phiếu có thể dẫn đến các ảnh hưởng sau:

***e. Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu – EPS***

***Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS):*** có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một lượng cổ phiếu lớn hơn. Tuy nhiên điều này còn phụ thuộc vào số vốn mà GEG huy động được trong đợt chào bán này để đầu tư vào dự án nhà máy mới và lợi nhuận thu được sau khi nhà máy mới đi vào hoạt động.

Cách tính:

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế - Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X*T + Y*T'}{12}$$

- ✓ X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành
- ✓ Y: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm
- ✓ T: Thời gian lưu hành thực tế của cổ phiếu trước khi phát hành
- ✓ T': Thời gian lưu hành thực tế của cổ phiếu phát hành thêm

Giả sử, ngày hoàn tất đợt chào bán này của GEG là 30/06/2018. Khi đó:

(\*) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2018 của GEG (trong trường hợp không phát hành thêm cổ phiếu) = 97.091.275 cổ phiếu

(\*\*) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2018 của GEG (trong trường hợp phát hành thêm cổ phiếu) =  $(97.091.275 * 12 + 97.091.275 * 6)/12 = 145.636.913$  cổ phiếu.

Với kết quả kinh doanh đạt được trong 04 quý gần nhất, lợi nhuận sau thuế tại BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2017 đạt 209.301.193.195 đồng và lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ (sau khi loại trừ lợi ích của cổ đông không kiểm soát) năm 2017 đạt 153.768.995.113. EPS trong 4 quý gần nhất tính đến 31/12/2017 đạt 1.726 đồng/cổ phiếu.

Với kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2018 ước đạt 103,7 tỷ đồng thì EPS dự kiến năm 2018 của GEG trước và sau khi phát hành thêm cổ phiếu như sau:

EPS dự kiến năm 2018 (Trường hợp GEG không phát hành thêm cổ phiếu)	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế dựkiến năm 2018}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếulưu hành BQ trongnăm 2018 (*)}}$	$\frac{103.700.000.00}{0}$	$= \frac{0}{97.091.275} = 1.068$	đồng/cổ phiếu
EPS dự kiến năm 2018 (Trường hợp GEG phát hành thêm cổ phiếu)	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế dựkiến năm 2018}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếulưu hành BQ trongnăm 2018 (**)}}}$	$\frac{103.700.000.00}{0}$	$= \frac{0}{145.636.913} = 712$	đồng/cổ phiếu

**f. Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên cổ phiếu:**

$$\text{Giá trị sổ sách trên một cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

Tại thời điểm 31/12/2017, vốn chủ sở hữu tại BCTC Kiểm toán hợp nhất năm 2017 của GEG: 1.176.212.840.587 đồng (đã loại trừ lợi ích cổ đông không kiểm soát).

Số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi loại trừ cổ phiếu quỹ tại 31/12/2017:  
97.091.275 cổ phiếu.

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của GEG tại 31/12/2017 là: 12.115 đồng/cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 97.091.275 cổ phiếu

Giá trị phát hành theo giá chào bán: 970.912.750.000 đồng

Số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi phát hành thêm cổ phiếu: 194.182.550 cổ phiếu

Giá trị vốn chủ sở hữu thay đổi sau khi phát hành thêm cổ phiếu với giá trị phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu: 1.176.212.840.587 + 970.912.750.000 = 2.147.125.590.587 đồng

Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách có thể xảy ra như sau:

Giá trị sổ sách tại 31/12/2017	$= \frac{1.176.212.840.587}{97.091.275} = 12.115$	đồng/cổ phiếu
Giá trị sổ sách sau khi phát hành thêm	$= \frac{2.147.125.590.587}{194.182.550} = 11.057$	đồng/cổ phiếu

**g. Pha loãng tỷ lệ biểu quyết**

Rủi ro pha loãng tỷ lệ biểu quyết xảy ra trong trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết một phần hoặc toàn bộ số cổ phiếu được phân phối theo tỷ lệ dẫn đến tỷ lệ biểu quyết của cổ đông bị pha loãng.

**h. Điều chỉnh kỹ thuật giá cổ phiếu**



Việc phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ khiến giá tham chiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật theo công thức:

$$\text{Giá tham chiếu ngày (XR)} = \frac{\text{Giá đóng cửa trước ngày XR} + I \times \text{Giá phát hành}}{1 + I}$$

Trong đó:

*Giá tham chiếu ngày (XR): là giá tham chiếu cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn;*

*Giá đóng cửa trước ngày XR: là giá cổ phiếu phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn;*

*I: là tỷ lệ vốn tăng trong đợt phát hành*

Ví dụ: Với số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán cổ phiếu: 194.182.550 cổ phiếu.

Giá sử:

- Giá đóng cửa của cổ phiếu GEG tính theo bình quân giá đóng cửa trong 06 tháng gần nhất (tính đến ngày 28/02/2018) là 13.980 đồng/cổ phiếu.
- Giá phát hành (xác định theo nguyên tắc nêu trên): 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ tăng vốn là gấp 1 lần vốn hiện có của công ty.

Như vậy, giá tham chiếu cổ phiếu của công ty trong ngày giao dịch không hưởng quyền là:

$$\text{Giá tham chiếu ngày (XR)} = \frac{13.980 + 1 \times 10.000}{1 + 1} = 11.990 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

## 17. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

### d. Số tiền dự kiến thu được trong trường hợp chào bán thành công

Trường hợp Công ty chào bán hết 97.091.275 cổ phần với giá chào bán 10.000 đồng/cổ phần thì tổng số tiền dự kiến thu được là 970.912.750.000.000 đồng.

### e. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Trường hợp chào bán thành công thì tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến là 970 tỷ đồng sẽ được sử dụng để đầu tư cho các dự án năng lượng tái tạo mới của GEG đến năm 2020, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Stt	Dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Huy động vốn vay	Số tiền dự kiến	Thời gian dự kiến
1	Dự án điện mặt trời Thừa Thiên Huế	935,39	561,23	374,16	2018
2	Dự án điện mặt trời Gia Lai	1.311,30	917,91	393,39	2018
3	Các dự án điện mặt trời Bình Thuận	1.960,00	1.372,00	588,00	2018 - 2020
4	Các dự án điện mặt trời Long An	1.960,00	1.372,00	588,00	2018 - 2020

<b>Tổng cộng</b>	<b>6.166,69</b>	<b>4.223,14</b>	<b>1.943,54</b>	
------------------	-----------------	-----------------	-----------------	--

- Tổng nhu cầu vốn đầu tư đến 2020 hơn 1.943 tỷ đồng, được cân đối từ các nguồn sau:
  - ✓ Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trong năm 2018: 970,91 tỷ đồng
  - ✓ Phát hành trái phiếu không chuyển đổi trong năm 2018: 900 tỷ đồng
  - ✓ Nguồn tiền hiện hữu có thể dùng để đầu tư: 208,72 tỷ đồng (theo báo cáo tài chính được kiểm toán ngày 31/12/2017 từ các tài khoản tiền và các khoản tương đương tiền, một số khoản cho vay ngắn hạn và cổ tức phải thu từ các công ty thành viên).

→ Tổng nguồn vốn có thể đầu tư: 2.079,63 tỷ đồng

$$\begin{aligned} \text{Cân đối thiếu/thừa} &= \text{tiền có thể đầu tư} - \text{chi trả cổ tức} - \text{đầu tư dự án} \\ &= 2.079,63 - 97,09 - 1.946,54 \\ &= 39 \text{ tỷ đồng} \end{aligned}$$

Nguồn vốn còn thừa sau khi đầu tư dự án và chi trả cổ tức khoảng 39 tỷ đồng sẽ được bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty.

f. Phương án xử lý trong trường hợp không huy động đủ nguồn vốn dự kiến từ việc chào bán cổ phiếu phục vụ cho mục đích sử dụng vốn:

Trường hợp Công ty không thu đủ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán nêu trên, thì Công ty sẽ đàm phán lại với các Ngân hàng/ Tổ chức tín dụng khác để tài trợ vốn thêm cho các nhu cầu đầu tư bị thiếu hụt.

**18. Cam kết đăng ký và đăng ký giao dịch bổ sung:**

Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm sẽ được Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung theo đúng quy định pháp luật.

**19. Các nội dung liên quan khác:**

Thông qua việc sửa đổi mức vốn điều lệ tại Điều lệ Công ty theo kết quả của các đợt phát hành.

**Điều 3.** Giao cho Tổng giám đốc tiến hành triển khai thực hiện phương án đã được thông qua tại Nghị quyết này và báo cáo cho Hội đồng quản trị về tiến độ thực hiện.

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông/Bà Ban Tổng Giám đốc, Trưởng/Phó các Phòng/ Ban/ Bộ phận và toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4 “để thi hành”
- HĐQT, BKS “thay báo cáo”
- Cơ quan, ban ngành có liên quan
- Lưu: VPCT.



*Tân Xuân Hiến*